



Mô hình đào tạo năng động và hiệu quả

Nhìn lại 10 năm trước đây, khó có thể tìm thấy các chương trình Liên kết đào tạo quốc tế (LKĐTQT), cụ thể là chương trình LKĐTQT với các đại học Hoa Kỳ tại thị trường giáo dục của VN. Tuy nhiên trong những năm gần đây, hàng loạt các chương trình LKĐTQT xuất hiện tại VN với các hình thức đa dạng thể hiện “con khát” các chương trình chất lượng cao với bằng cấp quốc tế của người học VN. Vì sao mô hình LKĐTQT phát triển nhanh và đa dạng đến vậy?

Đại học Quốc gia TP HCM (VNUHCM) là đơn vị đầu tiên trong cả nước thực hiện chương trình LKĐTQT bậc cao học 1+1 (năm 2000) và bậc đại học 2+2 (năm 2002) với Đại học Houston – Clear Lake, Hoa Kỳ. Tiếp theo thành công của chương trình LKĐTQT này đã dần tạo đà cho sự “bùng nổ” các chương trình LKĐTQT tại VN như hiện nay. Nguyên nhân của sự phát triển nhanh chóng nhiều chương trình liên kết đào tạo chủ yếu xuất phát từ nhu cầu người học VN mong muốn nhận bằng cấp có giá trị quốc tế trong xu thế hội nhập toàn

TÔ THU THỦY & NGUYỄN HỮU TRÍ cầu. Cơ hội nhận bằng cấp quốc tế ngày nay không còn là giấc mơ xa vời của phần lớn SV-HS khá giỏi có trình độ ngoại ngữ vững vàng và khả năng tài chính đủ mạnh.

Đối với chương trình cấp bằng cử nhân, các trường đại học Hoa Kỳ thường tiếp nhận sinh viên chuyển tiếp từ các trường cao đẳng cộng đồng Hoa Kỳ sau khi kết thúc 2 năm học đầu để tiếp tục hoàn tất 2 năm sau của chương trình đại học. SV Mỹ thường có lựa chọn trên do học phí trường Cao đẳng cộng đồng thấp (chỉ 1/3 so với học phí trường đại học). Bên cạnh đó, các trường đại học Hoa Kỳ dạng này thường thu nhận sinh viên quốc tế thông qua các chương trình liên kết đào tạo ngoài nước chuyển tiếp đến. Điều này đồng nghĩa chương trình LKĐTQT được xem như tương đương với chương trình đào tạo của các trường cao đẳng tại Hoa Kỳ.

Có 7 chương trình LKĐTQT với Hoa Kỳ bậc đại học trong số 112 chương trình LKĐTQT được Bộ GD&ĐT VN phê duyệt. Nếu là bằng cấp nước ngoài của ĐH Hoa Kỳ thì một chương trình LKĐTQT

cần thực hiện qua hai giai đoạn. Người học sau khi hoàn tất giai đoạn 1 tại VN, được yêu cầu hoàn tất giai đoạn 2 tại Hoa Kỳ để nhận bằng cử nhân do trường đại học Hoa Kỳ cấp. Cho đến nay các ĐH chịu sự kiểm định của các tổ chức công nhận chất lượng của Hoa Kỳ (tham khảo*) đều phải thực hiện đào tạo giai đoạn 2 tại Hoa Kỳ theo tiêu chuẩn xét chọn của các tổ chức này (ngoài ĐH Troy_ www.troy.edu). Các chương trình đào tạo từ xa (distance learning) là một ngoại lệ vì không có trong tiêu chuẩn xét chọn của các tổ chức công nhận chất lượng đào tạo uy tín của Hoa Kỳ.

Mô hình LKĐTQT cấp bằng cử nhân Hoa Kỳ phổ biến đến hiện nay có các dạng thức sau:

Chương trình LKĐT 2+2: đây là dạng thức liên kết đào tạo căn bản có 2 năm đầu giai đoạn đại cương học tại VN bao gồm trung bình 60 tín chỉ, trong đó 45 tín chỉ các nhóm môn học về English-Composition, Communication; Math, Science, Social Studies, Arts và 15 tín chỉ nhóm môn học ngành (môn học cơ sở). 2 năm sau tại Hoa Kỳ gồm trung bình 60 tín chỉ,

nhóm môn học ngành 15 tín chỉ và chuyên ngành 45 tín chỉ. Dạng thức LKĐTQT 2+2 phổ biến tại các trường có phân chia đào tạo hệ cao đẳng, hệ đại học chương trình đào tạo 2 năm sau. dạng thức này thích hợp cho đối tượng SV muốn chính thức chọn chuyên ngành sau giai đoạn đại cương.

Chương trình LKĐT 3+1: học 3 năm đầu tại VN, 1 năm sau tại Hoa Kỳ, trung bình 30 tín chỉ/năm học như cấu trúc nhóm môn kể trên. Dạng thức LKĐTQT phổ biến ở các trường đại học có hệ đào tạo chương trình 4 năm, tạo thuận lợi cho việc xem xét chuyển tiếp giai đoạn 2. Dạng thức này thích hợp cho SV đã chính thức chọn chuyên ngành ngay từ giai đoạn đại cương.

Chương trình LKĐT 4+0: học toàn phần 4 năm trung bình 120 tín chỉ tại VN, dạng thức này không phổ biến và thường dành cho đối tượng SV không đặt nhu cầu du học nước ngoài là cần thiết.

Ngoài ra còn có chương trình cử nhân bằng thứ hai.

Chương trình LKĐT 1+1_ Chương trình cử nhân bằng thứ hai: thời gian học chỉ trong 2 năm _ 1 năm đầu tại VN, 1 năm sau tại Hoa Kỳ. SV được miễn 2 năm giai đoạn đại cương nếu chương trình học của giai đoạn này tương đương nhau. Cấu trúc chương trình nhóm môn học như các dạng thức trên. Điển hình có chương trình cử nhân bằng hai chuyên ngành điều dưỡng Hoa Kỳ (second Bachelor Degree-Bachelor of Science in Nursing/BSN) liên kết giữa ĐH Kinh tế - Tài chính TP.HCM (UEF, www.uef.edu.vn) và đại học Houston-Victoria (UHV, www.uhv.edu). Đây là chương trình cấp bằng cử nhân chuyên ngành Điều dưỡng của Hoa Kỳ đầu tiên thực hiện LKĐT với đại học VN.

Về việc chuyển tiếp giai đoạn 2 học tại Hoa Kỳ, một mô hình LKĐTQT năng động không nhất thiết yêu cầu SV phải hoàn tất bao nhiêu tín chỉ cho giai đoạn 1 tại VN. Điều này bảo đảm sự liên thông hoàn toàn không phân biệt của một chương trình đào tạo quốc tế tại các nơi khác nhau trong hoặc ngoài Hoa Kỳ. Điều này cũng nhằm tạo thuận lợi cho người học chủ động chọn thời gian chuyển tiếp phù hợp theo kế hoạch cá nhân. Do vậy các dạng thức kể trên hoàn toàn không nhất thiết phải theo một cách cứng nhắc về số năm học của hai giai đoạn mà có thể linh động cho phép người học tự quyết định chọn học bao nhiêu môn cho mỗi giai đoạn.

Hơn thế nữa, một mô hình LKĐTQT được xem là năng động khi chương trình thiết kế linh hoạt mở rộng cho nhiều đối tượng người học khác nhau. Học sinh tốt nghiệp THPT, sinh viên cao đẳng/đại học cùng chuyên ngành, cử nhân các ngành học... Tính năng động thể hiện qua việc xem xét công nhận các tín chỉ tương đương người học đã tích lũy được từ chương trình đào tạo có chất lượng khác, không phân biệt chương trình đào tạo trong nước hay quốc tế. Tính năng động còn thể hiện trong việc người học được phép chọn môn học ngay trong nhóm các môn học bắt buộc sao cho đủ số tín chỉ quy định ở từ nhóm môn.

Có thể nói Chương trình LKĐTQT - ICP thuộc ĐH Kinh tế - Tài chính TP.HCM-UEF là tiêu biểu của mô hình năng động trên. Tất nhiên mô hình LKĐTQT năng động vẫn phải bảo đảm các yêu cầu, điều kiện chấp nhận đầu vào của đối tượng người học; thực hiện đúng các chuẩn mực đánh giá kết quả học tập thường kỳ. Và chắc chắn rằng tất cả mọi quy định ràng buộc người học giai đoạn 1 tại VN

phải nhắm vào mục đích đảm bảo chất lượng đào tạo và đảm bảo mục tiêu hòa nhập nhanh chóng môi trường giáo dục quốc tế.

Điều kiện chấp nhận đầu vào của chương trình LKĐTQT bậc đại học thường dựa trên hai tiêu chuẩn về trình độ Anh ngữ và kết quả học tập trung bình của 3 năm học gần nhất trước đó. Tiêu chuẩn chấp nhận đầu vào phổ biến là TOEFL PBT 500 hoặc IELTS 5.5 trở lên và điểm trung bình học tập các năm học (GPA) từ 6.5/10 hoặc 2.5/4.0 trở lên. Điều kiện về trình độ Anh ngữ nhằm bảo đảm cho người học đủ khả năng theo học chương trình quốc tế giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh ngay từ đầu.

Điều kiện về trình độ Anh ngữ là rào cản lớn cho các ứng viên, phần nhiều là đối tượng học sinh vừa tốt nghiệp phổ thông trung học. Bên cạnh đó yêu cầu của một chương trình đào tạo quốc tế không chỉ dừng lại ở khả năng Anh ngữ tổng quát hay Anh ngữ giao tiếp mà thực sự còn yêu cầu khả năng Anh ngữ chuyên môn. Anh ngữ chuyên môn là nền tảng căn bản giúp sinh viên có đủ khả năng theo học các môn học chính khóa ngay từ giai đoạn đầu của một chương trình quốc tế. Chính vì vậy, việc triển khai chương trình Anh ngữ đại học là tạo cơ hội cho các ứng viên đạt điều kiện TOEFL đầu vào cũng đồng thời là trang bị khả năng Anh ngữ chuyên môn cần thiết cho chương trình cấp bằng cử nhân chính khóa. Nhìn chung khả năng Anh ngữ vững vàng là chìa khóa đảm bảo sự thành công cho người học không những qua tiếp thu kiến thức môn học mà còn là cơ hội cho sinh viên nhận được các học bổng giá trị.

Tuy nhiên có một số đơn vị khi thực hiện chương trình LKĐTQT đã nói lảng điều kiện Anh ngữ khi